

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

**TỔNG CÔNG TY TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN - CÔNG
TY TNHH MTV**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023
(đã được kiểm toán)



NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán	06 - 46
Bảng cân đối kế toán riêng	06 - 08
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng	09
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng	10 - 11
Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng	12 - 46

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Truyền thông Đa phương tiện - Công ty TNHH MTV (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

CÔNG TY

Tổng Công ty Truyền thông Đa phương tiện - Công ty TNHH MTV được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH MTV số 0100110006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10 tháng 01 năm 2011, đăng ký thay đổi lần thứ mười một ngày 15 tháng 07 năm 2021.

Trụ sở chính của Tổng Công ty tại: Số 67B phố Hàm Long, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Thành viên trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Chu Tiến Đạt	Phụ trách HĐQT	(Bổ nhiệm ngày 14/04/2023)
Bà: Lê Việt Thương Huyền	Thành viên	(Thôi Phụ trách HĐQT ngày 14/04/2023)
Ông: Đàm Mỹ Nghiệp	Thành viên	

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Tổng Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Nguyễn Ngọc Bảo	Quyền Tổng Giám đốc
Ông: Dương Thế Lương	Phó Tổng Giám đốc
Ông: Phan Minh Thế	Phó Tổng Giám đốc

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính riêng cho Tổng Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính riêng phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tổng Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính riêng, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị Tổng Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính riêng trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính riêng dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tổng Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính riêng tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Nguyễn Ngọc Bảo

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng Thành viên và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Truyền thông Đa phương tiện - Công ty TNHH MTV

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Tổng Công ty Truyền thông Đa phương tiện - Công ty TNHH MTV được lập ngày 27 tháng 03 năm 2024, từ trang 06 đến trang 46, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Truyền thông Đa phương tiện - Công ty TNHH MTV tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 35^(a) liên quan đến vụ kiện mà Tổng Công ty còn đang tranh chấp và chờ phán quyết cuối cùng của Tòa án liên quan đến Hợp đồng Hợp tác thành lập Công ty Cổ phần Truyền thông VTC - Saigon Tel ("VTC-SGT") ký giữa Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn ("SGT") ngày 11/11/2010. Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty cho rằng Tổng Công ty đã thực hiện đúng nghĩa vụ hợp đồng hợp tác và sẽ không phải chịu bất cứ rủi ro tổn thất nào liên quan đến vụ kiện này. Do đó, số tiền nhận từ Công ty SGT và các bên liên quan được Tổng Công ty tạm thời ghi nhận trên khoản mục Phải trả khác và số trang thiết bị mà Tổng Công ty đã mua cho dự án được ghi nhận trên khoản mục Phải thu khác.

Chúng tôi cũng lưu ý người đọc đến Thuyết minh 35^(b) liên quan đến khoản vay của Tổng Công ty với Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("BIDV") theo Thỏa thuận cho vay lại số 02/NIB/DLUT ngày 28/02/2011 với khoản gốc vay trị giá 10.348.171,56 USD, tương đương 221.502 triệu đồng để thực hiện dự án Hiện đại hóa thiết bị trường quay bằng công nghệ cao cho Đài Truyền hình kỹ thuật số Việt Nam. Khoản vay nêu trên đã quá hạn thanh toán nợ gốc và nợ lãi vay theo Thông báo số 1307/BIDV-NVUTQT ngày 26/10/2021 và các thông báo trước đó của Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Trong năm 2018, Tổng Công ty đã hoàn thành việc bàn giao Tài sản - Tài chính (bao gồm khoản vay theo Thỏa thuận cho vay lại số 02/NIB/DLUT ngày 28/02/2011) sang cho Đài Truyền hình kỹ thuật số Việt Nam tại Biên bản bàn giao Tài sản - Tài chính ký ngày 09/01/2018. Ban Tổng Giám đốc của Tổng Công ty cho rằng nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi vay đã được chuyển cho Đài Truyền hình kỹ thuật số Việt Nam theo Biên bản bàn giao Tài sản - Tài chính ký ngày 09/01/2018. Tổng Công ty đang tiếp tục làm việc với các bên để hoàn thành chuyển tên Bên vay trong Thỏa thuận cho vay lại số 02/NIB/DLUT cho Đài Truyền hình kỹ thuật số Việt Nam. Do đó, Tổng Công ty đã dừng ghi nhận khoản vay này trên Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi lưu ý người đọc đến các nội dung đã trình bày tại Thuyết minh số 35^(c) mô tả về các vấn đề có thể ảnh hưởng đến giá trị khoản đầu tư của Tổng Công ty tại VTC Online và nội dung đã trình bày tại Thuyết minh số 7⁽³⁾ về việc Tổng Công ty đã bàn giao tài sản, tài chính cho Đài truyền hình kỹ thuật số nhưng chưa hoàn tất công tác sang tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Hợp đồng thuê đất tại địa điểm số 23 Lạc Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội cho Đài truyền hình kỹ thuật số.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.



Nguyễn Ngọc Lân

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

số: 1427-2023-002-1

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2024

Nguyễn Đức Trọng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

số: 4062-2024-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		885.912.261.462	817.569.500.976
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	140.459.822.085	118.824.635.309
111	1. Tiền		100.759.822.085	97.282.635.309
112	2. Các khoản tương đương tiền		39.700.000.000	21.542.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	260.665.000.000	234.379.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		260.665.000.000	234.379.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		441.081.786.668	429.742.443.647
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	104.010.438.284	114.913.196.738
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	38.230.180.766	15.141.393.204
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	07	337.021.895.879	338.396.081.966
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(38.369.101.243)	(38.896.601.243)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		188.372.982	188.372.982
140	IV. Hàng tồn kho	09	31.268.401.504	22.389.950.705
141	1. Hàng tồn kho		32.028.122.138	23.149.671.339
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(759.720.634)	(759.720.634)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		12.437.251.205	12.233.471.315
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	3.556.352.285	1.855.674.996
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		7.809.431.564	10.017.853.047
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	17	1.071.467.356	359.943.272

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023
(tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		205.235.796.679	213.978.557.903
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		1.441.309.555	1.340.640.650
216	1. Phải thu dài hạn khác	07	1.441.309.555	1.340.640.650
220	II. Tài sản cố định		96.896.549.821	99.358.707.119
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	95.965.164.314	98.185.711.495
222	- Nguyên giá		529.407.519.496	522.608.335.055
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(433.442.355.182)	(424.422.623.560)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	931.385.507	1.172.995.624
228	- Nguyên giá		16.139.009.600	15.857.489.600
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(15.207.624.093)	(14.684.493.976)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn	10	1.455.354.161	10.161.413.338
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		1.455.354.161	10.161.413.338
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	04	102.446.616.497	102.438.392.655
251	1. Đầu tư vào công ty con		91.998.990.118	91.998.990.118
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		13.547.885.619	13.547.885.619
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		3.731.575.000	3.731.575.000
254	4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(6.831.834.240)	(6.840.058.082)
260	V. Tài sản dài hạn khác		2.995.966.645	679.404.141
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	2.995.966.645	679.404.141
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.091.148.058.141	1.031.548.058.879

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		832.495.402.541	772.895.403.279
310	I. Nợ ngắn hạn		829.295.402.541	767.007.720.279
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	109.827.739.391	102.108.156.334
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	13.645.077.674	7.028.020.345
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	8.534.529.859	5.868.464.852
314	4. Phải trả người lao động		88.654.208.104	68.786.102.157
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	18.912.669.339	10.373.567.264
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20	109.629.799.710	108.804.610.828
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	19	274.386.474.864	233.460.157.067
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	14	106.081.998.701	142.756.745.300
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	21	2.238.026.586	1.720.613.510
322	10. Quỹ khen thưởng phúc lợi		97.384.878.313	86.101.282.622
330	II. Nợ dài hạn		3.200.000.000	5.887.683.000
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	14	-	5.887.683.000
343	2. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		3.200.000.000	-
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		258.652.655.600	258.652.655.600
410	I. Vốn chủ sở hữu	23	258.652.655.600	258.652.655.600
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		55.284.832.155	55.284.832.155
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		203.367.823.445	203.367.823.445
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.091.148.058.141	1.031.548.058.879

Người lập biểu

Vũ Thị Thùy Liên

Kế toán trưởng

Trần Thị Lệ Hoa

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2024

Tổng Giám đốc



Nguyễn Ngọc Bảo

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	25	1.519.324.857.744	1.651.478.631.030
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	26	4.680.000	340.000
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.519.320.177.744	1.651.478.291.030
11	4. Giá vốn hàng bán	27	1.273.157.999.489	1.440.465.316.940
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		246.162.178.255	211.012.974.090
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	28	29.707.962.126	27.231.555.369
22	7. Chi phí tài chính	29	9.484.090.976	(904.008.316)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		6.562.147.829	5.787.784.167
25	8. Chi phí bán hàng	30	120.386.149.962	120.542.698.168
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	31	117.662.525.063	95.636.181.174
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		28.337.374.380	22.969.658.433
31	11. Thu nhập khác	32	266.404.109	1.373.102.481
32	12. Chi phí khác	33	45.521.647	3.763.848
40	13. Lợi nhuận khác		220.882.462	1.369.338.633
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		28.558.256.842	24.338.997.066
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	34	5.796.164.747	3.893.742.427
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		22.762.092.095	20.445.254.639

Người lập biểu

Vũ Thị Thùy Liên

Kế toán trưởng

Trần Thị Lệ Hoa

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2024

Tổng Giám đốc



Nguyễn Ngọc Bảo

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã CHỈ TIÊU số	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01 1. Lợi nhuận trước thuế		28.558.256.842	24.338.997.066
2. Điều chỉnh cho các khoản		(7.645.105.827)	(14.692.099.557)
02 - Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		9.542.861.739	12.661.517.934
03 - Các khoản dự phòng		(18.310.766)	(8.761.349.819)
04 - Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		2.467.413.000	1.102.847.403
05 - Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(26.199.217.629)	(25.482.899.242)
06 - Chi phí lãi vay		6.562.147.829	5.787.784.167
08 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		20.913.151.015	9.646.897.509
09 - Tăng, giảm các khoản phải thu		(2.756.972.836)	(774.090.081)
10 - Tăng, giảm hàng tồn kho		(8.878.450.799)	522.715.637
11 - Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		85.960.322.045	(6.079.324.528)
12 - Tăng, giảm chi phí trả trước		(4.017.239.793)	2.036.503.396
14 - Tiền lãi vay đã trả		(6.576.529.603)	(5.811.299.462)
15 - Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(3.979.751.599)	(4.166.064.302)
17 - Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(11.478.496.404)	(21.730.646.602)
20 Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		69.186.032.026	(26.355.308.433)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(4.407.750.377)	(8.916.093.378)
22 2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	1.220.281.481
23 3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(511.925.000.000)	(451.406.576.645)
24 4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		485.639.000.000	353.922.576.645
27 5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		25.569.926.043	21.354.302.800
30 Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(5.123.824.334)	(83.825.509.097)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33 1. Tiền thu từ đi vay		578.840.134.063	393.336.276.532
34 2. Tiền trả nợ gốc vay		(621.402.563.662)	(346.636.932.095)
40 Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(42.562.429.599)	46.699.344.437

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
số			
50 Lưu chuyển tiền thuần trong năm		21.499.778.093	(63.481.473.093)
60 Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		118.824.635.309	182.380.712.054
61 Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		135.408.683	(74.603.652)
70 Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	<u>140.459.822.085</u>	<u>118.824.635.309</u>

Người lập biểu

Vũ Thị Thùy Liên

Kế toán trưởng

Trần Thị Lệ Hoa

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2024

Tổng Giám đốc



Nguyễn Ngọc Bảo